TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1127/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 826/2017/TLST-HNGĐ ngày 22/06/2017 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo yêu cầu của:

Anh Trương Anh Q, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: đường Đ, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh và Chị Võ Thị Thu T, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: đường Đ, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Trương Anh Q và Chị Võ Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng:

Anh Trương Anh Q và Chị Võ Thị Thu T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 26 quyển số 01/2001 đăng ký năm 2001 do UBND Phường 3 quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh cấp hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung:

Giao con chung tên Trương Võ Bảo N (sinh ngày 07/7/2001) và Trương Võ Bảo Ng (sinh ngày 23/3/2011) cho Chị Võ Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trương Anh Q tự nguyện cấp dưỡng cho Chị Võ Thị Thu T nuôi con mỗi tháng 2.600.000 (Hai triệu sáu trăm nghìn) đồng, cấp dưỡng vào ngày 01 tây hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/9/2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh Trương Anh Q có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với Chị Võ Thị Thu T.

Anh Trương Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp Anh Trương Anh Q lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì Chị Võ Thị Thu T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của Anh Trương Anh Q.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về tài sản chung và nợ: hai bên khai không có nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

2.4. Về lệ phí:

Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do Anh Trương Anh Q và Chị Võ Thị Thu T nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp (300000 đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018847 ngày 22/06/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND Phường 3 quận Gò Vấp;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- CCTHADS quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồ Thanh Bạch